|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT CHUYÊN**  **NGUYỄN BỈNH KHIÊM**  **QUẢNG NAM**  **ĐỀ THI ĐỀ XUẤT** | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CÁC TRƯỜNG THPT CHUYÊN KHU VỰC DUYÊN HẢI VÀ ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ**  **LẦN THỨ XIV, NĂM 2023 – MÔN: LỊCH SỬ 10**  *Thời gian làm bài: 180 phút*  *Đề thi có 7 câu, 01 trang* |

**Câu 1: *(3 điểm)***

Phân tích chủ trương của Lê-nin trong việc chỉ đạo Cách mạng tháng Mười Nga từ tháng 4 đến tháng 7 năm 1917.

**Câu 2: *(3,0 điểm)***

Về Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945):

a. Vì sao các nước phát xít bại trận?

b. Trên cơ sở nhận xét về việc Mỹ ném bom nguyên tử xuống Nhật Bản (8/1945), em hãy trình bày suy nghĩ của mình về chiến tranh hạt nhân trong tương lai?

**Câu 3: *(2.5 điểm)***

Nêu những biểu hiện nói lên sự phát triển công thương nghiệp nước ta thời Lý Trần? Nguyên nhân nào công thương nghiệp thời Lý - Trần lại phát triển?

**Câu 4: *(2,5 điểm)***

Nêu và đánh giá những ưu điểm và hạn chế của chính sách ngoại giao của nhà Nguyễn.

**Câu 5: *(3,0 điểm)***

Phân tích đặc điểm và nguyên nhân thất bại của phong trào Cần vương cuối thế kỷ XIX ở Việt Nam.

**Câu 6: *(3,0 điểm)***

Phát biểu ý kiến của Anh (chị) về nhận định: “Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp ở Việt Nam (1897-1914) đã tạo điều kiện bên trong cho cuộc vận động giải phóng dân tộc theo khuynh hướng mới ở đầu thế kỷ XX.

**Câu 7: *(3,0 điểm)***

Khi nói đến Đông Kinh Nghĩa thục, có nhận định cho rằng: *“Đông Kinh Nghĩa thục là một trường học kiểu mới”.* Em có đồng ý với nhận định trên không? Vì sao? Liên hệ với công cuộc đổi mới căn bản và toàn diện ngành giáo dục nước ta hiện nay.

***-----------* HẾT*--------***

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT CHUYÊN**  **NGUYỄN BỈNH KHIÊM**  **QUẢNG NAM**  **HDC** | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CÁC TRƯỜNG THPT CHUYÊN KHU VỰC DUYÊN HẢI VÀ ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ**  **LẦN THỨ XIV, NĂM 2023 – MÔN: LỊCH SỬ 10**  *Hướng dẫn chấm có 7 câu, 09 trang* |
|  | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Thang điểm** |
| **Câu 1** | **Phân tích chủ trương của Lê-nin trong việc chỉ đạo Cách mạng tháng Mười Nga từ tháng 4 đến tháng 7 năm 1917.** | **3,0** |
| ***Hoàn cảnh cách mạng*** | ***0,5*** |
| **-** Sau Cách mạng tháng Hai năm 1917, nước Nga xuất hiện tình trạng đặc biệt hai chính quyền song song tồn tại:  + Chính quyền của giai cấp tư sản – Chính phủ lâm thời.  + Chính quyền của giai cấp vô sản – Chính quyền Xô – viết. | 0,25 |
| - Tuy nhiên, Chính quyền của giai cấp tư sản chiếm được ưu thế khi nắm được được nhà nước, cuộc đấu đấu tranh của giai cấp công, nông, binh đối diện nhiều thách thức mới. Vì thế, từ Thụy Sĩ trở về nước, Lê-nin quyết định chuyển Cách mạng dân chủ tư sản sang Cách mạng xã hội chủ nghĩa (thể hiện trong bảng Luận cương tháng Tư). | 0,25 |
| ***Chủ trương*** | ***1*** |
| - Tuyệt đối không ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản, thực hiện đấu tranh bằng phương pháp hòa bình với khẩu hiệu “Tất cả chính quyền về tay các Xô – viết”. | 0,5 |
| - Tăng cường vận động tuyên truyền, giác ngộ quần chúng, đấu tranh vạch trần âm mưu phản động của tư sản và các đảng phái thỏa hiệp, cải lương (Mensevich). | 0,5 |
| **Nhận xét** | ***1,5*** |
| *Đây là chủ trương đúng đắn và sáng suốt của Lê-nin vì:* Trong hoàn cảnh lúc bấy giờ, khả năng đấu tranh hòa bình có thể thực hiện được. | 0,25 |
| - Quần chúng nhân dân có trong tay chính quyền của mình là các Xô – viết. | 0,25 |
| - Giai cấp tư sản chưa dám dùng bạo lực với quần chúng. | 0,25 |
| - Đảng Bonsevich lại có quyền hoạt động công khai. | 0,25 |
| - Thực hiện khả năng đấu tranh hòa bình đỡ tổn thất cho nhân dân (tiền của, nhân mạng). | 0,25 |
| - Chủ trương đúng đắn trên đã phát huy tác dụng qua sự kiện tháng 6/1917, 50 vạn diễu hành hô to khẩu hiệu “Chính quyền về tay Xô-viết”, “đả đảo chiến tranh”. Điều đó chứng tỏ sự tín nhiệm cao của quần chúng đối với Đảng Bonsevich và cô lập kẻ thù. | 0,25 |
| **Câu 2** | **Về Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945):**  **a. Vì sao các nước phe phát xít bại trận?**  **b. Trên cơ sở nhận xét về việc Mỹ ném bom nguyên tử xuống Nhật Bản (8/1945), em hãy trình bày suy nghĩ của mình** **về chiến tranh hạt nhân trong tương lai.** | **3,0** |
| **a. Vì sao các nước phát xít bại trận?** | ***1*** |
| - Thi hành chính sách hiếu chiến, cực đoan, xâm hại nghiêm trọng đến nhân quyền, quyền dân tộc tự quyết, vi phạm tội ác chiến tranh, đi ngược lại với lợi ích nhân loại. | 0,25 |
| - Phe phát xít bị đại bộ phận nhân dân tiến bộ và yêu chuộng hòa bình trên thế giới lên án. | 0,25 |
| - Mặt trận Đồng minh chống phát xít không ngừng lớn mạnh với vai trò dẫn dắt của Liên Xô, Mỹ, Anh,… | 0,25 |
| - Là thủ phạm gây ra cuộc chiến tranh đế quốc phi nghĩa. Mắc sai lầm và thất bại về mặt chiến thuật, chiến lược trong một số trận đánh quyết định. | 0,25 |
| **b. Trên cơ sở nhận xét về việc Mỹ ném bom nguyên tử xuống Nhật Bản (8/1945), em có thông điệp gì về chiến tranh hạt nhân trong tương lai?** | ***1,0*** |
| **Nhận xét về việc Mỹ ném bom nguyên tử xuống Nhật Bản (8/1945)** | ***1*** |
| - Tháng 8/1945, Mĩ đã ném 2 quả bom nguyên tử xuống Hi-rô-si-ma (6/8/1945) và Na-ga-sa-ki (9/8/1945) đã gây hậu quả nghiêm trọng cho Nhật Bản làm 10 vạn người chết, hủy diệt 2 thành phố bị ném bom, tinh thần chiến đấu của binh lính Nhật giảm sút… |  |
| *- Tích cực:* có tác dụng lớn trong việc phá hủy lực lượng phát xít Nhật cả về vật chất lẫn tinh thần, tạo áp lực buộc Nhật phải nhanh chóng đầu hàng, kết thúc chiến tranh. | 0,5 |
| - *Hạn chế:* gieo rắc thảm họa chết chóc kinh hoàng cho nhân dân Nhật Bản, gây nên thảm họa về mặt nhân đạo và môi trường lâu dài, đe dọa nhân loại bằng vũ khí hạt nhân nhằm mục đích bành trướng thế giới. | 0,5 |
| **Suy nghĩ của em về chiến tranh hạt nhân trong tương lai.**  *(HS đề xuất được mỗi thông điệp thì được 0,25 điểm. Dưới đây là một số gợi ý)* | ***1*** |
| - Vì hậu quả khủng khiếp, lâu dài và khôn lường của vũ khí hạt nhân, vì cuộc sống hạnh phúc, môi trường trong lành của nhân loại và thế giới tự nhiên, kiên quyết đấu tranh chống chiến tranh hạt nhân và các hoạt động phát tán các chất phóng xạ.  - Các dân tộc trên thế giới phải đoàn kết, tích cực đấu tranh bảo vệ hòa bình thế giới, chống chủ nghĩa khủng bố, chủ nghĩa li khai, các âm mưu xung đột gây chiến tranh, đặc biệt là chiến tranh hạt nhân.  - Đề cao vai trò của tổ chức Liên hợp quốc trong việc duy trì và bảo vệ hòa bình thế giới…  - Phát huy vai trò của cơ quan chuyên trách (IAEA) của LHQ trong việc giám sát, kiểm soát năng lượng nguyên tử.  - Các nước chú trọng phát triển các nguồn năng lượng sạch, sớm loại bỏ điện hạt nhân.  - Tiến tới cắt giảm và xóa bỏ vũ khí hạt nhân trên phạm vi toàn cầu.  - Lên án, xử lí và trừng phạt tất cả các hoạt động nghiên cứu và sử dụng vũ khí hạt nhân. |  |
| **Câu 3** | **Nêu những biểu hiện nói lên sự phát triển công thương nghiệp nước ta thời Lý Trần? Nguyên nhân nào công thương nghiệp thời Lý - Trần lại phát triển?** | ***2,5*** |
| **Những biểu hiện nói lên sự phát triển công thương nghiệp thời Lý - Trần** | ***1,75*** |
| - Thủ công nghiệp:  + Các nghề thủ công cổ truyền như đúc đồng, rèn sắt, làm đồ gốm,... tiếp tục phát triển, chất lượng ngày càng nâng cao.... | 0,25 |
| + Một số mỏ đồng, bạc, bạc được khai thác. Bước đầu hình thành một số làng nghề thủ công như Bát Tràng, Thổ Hà, Chu Đậu,... | 0,25 |
| + Nhà Lý - Trần thành lập các xưởng thủ công (cục bách tác) để rèn vũ khí, đúc tiền, đóng thuyền, may mũ áo cho vua quan, góp phần xây dựng cung điện, chùa chiền, đền đài. | 0,25 |
| - Thương nghiệp:  + Nội thương: Việc giao lưu buôn bán giữa các làng, các vùng ngày càng nhộn nhịp, hàng hóa phong phú. Các chợ làng, chợ huyện được hình thành. | 0,25 |
| + Ngoại thương:  \* Vùng biên giới Việt - Trung từ thời Lý đã hình thành các địa điểm trao đổi hàng hóa Lái buôn hai nước đem đủ thứ lụa là, hương liệu, ngà voi,... đến trao đổi. | 0,25 |
| \* Thuyền buôn các nước phương Nam như: Gia-va, Xiêm, Ấn Độ cùng thường xuyên qua lại. | 0,25 |
| \* Năm 1149 nhà Lý cho lập trang Vân Đồn làm vùng hải cảng trao đổi hàng hóa với nước ngoài. Lạch Trường (Thành Hóa) cũng là một vùng hải cảng buôn bán. | 0,25 |
| **Nguyên nhân phát triển** | **0,75** |
| - Kinh tế nông nghiệp khởi sắc tạo tiền đề cho thủ công nghiệp và thương nghiệp cùng phát triển. | 0,25 |
| - Do có sự thống nhất tiền tệ và đo lường. | 0,25 |
| - Sự quan tâm của nhà nước đối với thương nghiệp (cho lập trang Vân Đồn làm vùng hải cảng trao đổi với nước ngoài). Thúc đẩy công thương phát triển. | 0,25 |
| **Câu 4** | **Nêu và đánh giá những ưu điểm và hạn chế của chính sách ngoại giao của nhà Nguyễn.** | **2,5** |
| ***Chính sách ngoại giao của nhà Nguyễn*** | **1** |
| - Nhà Nguyễn chủ trương thuần phục nhà Thanh. Gia Long cử sứ bộ sang Trung Quốc xin Quốc hiệu và cầu phong. Nhà Thanh sai sứ sang phong vương cho Gia Long. Từ đó nhà Nguyễn phải định kì cống nạp. | 0,5 |
| - Trong khi đó, các vua Nguyễn lại sử dụng lực lượng quân sự bắt Lào và Cao Miên thần phục, thậm chí có lúc thiết lập chế độ bảo hộ ở Cao Miên. | 0,25 |
| - Đối với các nước phương Tây, trong giai đoạn đầu, Gia Long thi hành chính sách tương đối cởi mở với Pháp và đạo Thiên Chúa. Nhưng sang đến thời Minh Mạng (1820-1840), triều Nguyễn khước từ dần những mối quan hệ với phương Tây, thậm chí bắt đầu thi hành chính sách đàn áp Thiên Chúa giáo. | 0,25 |
| ***Đánh giá*** | **1,5** |
| **-** Tích cực:  + Chính sách đối ngoại hòa hảo với nhà Thanh ở thời điểm nửa đầu thế kỷ XIX là phù hợp với tình hình đất nước, nhằm củng cố và ổn định tình hình đất nước, đảm bảo được sự yên bình trong quan hệ Việt-Trung, tạo nhân tố khách quan thuận lợi để tập trung xây dựng triều đại và đất nước | 0,25 |
| + Trong quan hệ với các nước láng giềng Đông Nam Á, chính sách của triều Nguyễn là nhằm đảm bảo an ninh vùng biên giới phía Tây và Tây Nam của tổ quốc. | 0,25 |
| + Trong quan hệ với các nước phương Tây, triều Nguyễn có sự phòng vệ, xa lánh phương Tây. Chính sách này xuất phát từ mục đích “chính đáng” của triều Nguyễn là bảo vệ quyền lực của dòng họ và chủ quyền đất nước. | 0,25 |
| *- Hạn chế:*  + Đóng cửa không quan hệ với phương Tây, không tạo điều kiện giao lưu với các nước tiên tiến đương thời. Vì vậy, không tiếp cận được với nền công nghiệp cơ khí, dẫn đến tình trạng lạc hậu và bị cô lập. | 0,25 |
|  | => Nhà Nguyễn càng tỏ ra bảo thủ, đưa đất nước lún sâu vào tình trạng kiệt quệ, lạc hậu đến nỗi suy kiệt khả năng tự vệ | 0,5 |
| **Câu 5** | **Phân tích đặc điểm và nguyên nhân thất bại của phong trào Cần vương cuối thế kỷ XIX ở Việt Nam.** | **3,0** |
| ***Phân tích đặc điểm của phong trào Cần vương*** | ***1,5*** |
| - *Mục tiêu đấu tranh:* Chống Pháp, giành độc lập, tự chủ, khôi phục chế độ phong kiến. Đây là mục tiêu chính đáng, phù hợp với nguyện vọng của quần chúng nhân dân. Tuy nhiên, chủ trương quay trở lại chế độ phong kiến là không phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử. | 0,25 |
| - *Lãnh đạo:* Các văn thân, sĩ phu yêu nước như Nguyễn Thiện Thuật, Phan Đình Phùng... tuy nhiên tầng lớp này lại bị chi phối bởi hệ tư tưởng phong kiến lỗi thời nên ảnh hưởng đến khả năng lãnh đạo của họ. | 0,25 |
| - *Lực lượng tham gia*: Đông đảo quần chúng nhân dân. Khi có chiếu Cần Vương, quần chúng nhân dân nhiệt liệt hưởng ứng, tích cực tham gia phong trào: giúp đỡ nghĩa quân về vũ khí, lương thực, thực phẩm, gia 5nhập nghĩa quân để chiến đấu... | 0,25 |
| - *Hình thức đấu tranh*: Khởi nghĩa vũ trang. Tiêu biểu là các cuộc khởi nghĩa: Ba Đình, Bãi Sậy, Hương Khê... Các cuộc khởi nghĩa diễn ra quyết liệt, nghĩa quân được tổ chức khá qui củ, có chiến thuật chiến đấu linh hoạt, gây cho Pháp nhiều tổn thất. Tuy nhiên các cuộc khởi nghĩa còn mang nặng tính thủ hiểm. | 0,25 |
| - *Địa bàn:* Diễn ra chủ yếu ở Bắc kì và Trung kì. Tuy nhiên từ giai đoạn I đến giai đoạn II, địa bàn hoạt động ngày càng thu hẹp, quy tụ thành những trung tâm nghĩa lớn. | 0,25 |
| - *Tính chất:* Là phong trào yêu nước chống thực dân Pháp theo hệ tư tưởng phong kiến, yếu tố yêu nước là chính, “Cần vương” là phụ. | 0,25 |
| ***Giải thích nguyên nhân phong trào Cần Vương thất bại*** | ***1,5*** |
| - Do triều Nguyễn đầu hàng, cấu kết với thực dân Pháp chống lại cuộc kháng chiến của nhân dân ta. | 0,25 |
| - Do lãnh đạo phong trào là bộ phận văn thân sĩ phu yêu nước mang nặng tư tưởng phong kiến và tư duy quân sự truyền thống (không còn phù hợp trong bối cảnh mới) | 0,25 |
| - Do kẻ thù của nhân dân ta là thực dân Pháp, có tiềm lực kinh tế, quân sự mạnh, trang bị vũ khí hiện đại, cách đánh phát triển hơn trước. | 0,25 |
| - Do thực dân Pháp đã thiết lập và củng cố được bộ máy cai trị ở Việt Nam. Chúng sử dụng ưu thế của hệ thống nhà tủ, cảnh sát và lợi dụng thế lực phong kiến đầu hàng dễ dàng đàn áp phong trào. | 0,25 |
| - Chênh lệch lực lượng (trình độ tổ chức quân đội và vũ khí) => phương thức chiến đấu chính là chiến tranh du kích, không phải là chiến tranh trực diện | 0,25 |
| - Do tính chất lẻ tẻ, thiếu liên kết của phong trào khiến Pháp dễ dàng đàn áp. | 0,25 |
| **Câu 6** | **Phát biểu ý kiến của Anh (chị) về nhận định: “Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp ở Việt Nam (1897-1914) đã tạo điều kiện bên trong cho cuộc vận động giải phóng dân tộc theo khuynh hướng mới ở đầu thế kỷ XX.** | **3** |
| *Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất* của thực dân Pháp (1897-1914) đã tạo điều kiện bên trong cho cuộc vận động cuộc vận động giải phóng dân tộc theo khuynh hướng mới vào đầu thế kỷ XX là một nhận định đúng/chính xác. | 0,5 |
| *Giải thích*  - Sau khi đàn áp xong phong trào Cần vương, thực dân Pháp tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ nhất, thực dân Pháp tập trung cướp ruộng đất, khai thác mỏ, xây dựng hệ thống giao thông… từ đó dẫn đến những chuyển biến về kinh tế và xã hội ở Việt Nam. | 0,25 |
| - Chuyển biến kinh tế: cơ cấu kinh tế Việt Nam có sự thay đổi, phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa từng bước du nhập vào Việt Nam, bên cạnh phương thức bóc lột phong kiến… | 0,5 |
| - Chuyển biến xã hội: Việt Nam trở thành nước thuộc địa nửa phong kiến… Các giai cấp cũ của xã hội thực dân Pháp vẫn tồn tại song có sự phân hóa, những lực lượng xã hội mới, giai tầng mới xuất hiện như giai cấp công nhân, tầng lớp tư sản và tiểu tư sản… họ có suy nghĩ mới… hành động cứu nước mới … | 0,5 |
| - Giai cấp địa chủ phân hóa: một bộ phận địa chủ được thực dân Pháp dung dưỡng, giàu có…. là tay sai cho Pháp. Địa chủ vừa và nhỏ… ít nhiều có tinh thần chống Pháp | 0,25 |
| - Giai cấp nông dân: vừa bị thực dân Pháp, phong kiến bóc lột… là một lực lượng to lớn trong phong trào chống Pháp … | 0,25 |
| - Giai cấp mới xuất hiện: Giai cấp công nhân: Lực lượng của họ còn non trẻ song ngay từ khi ra đời đã tham gia đấu tranh chống Pháp và hưởng ứng các phong trào do các tầng lớp khác lãnh đạo. | 0,25 |
| - Tầng lớp mới ra đời: tầng lớp tư sản, tiểu tư sản… một số sỹ phu yêu nước chịu ảnh hưởng của tư tưởng tư sản từ bên ngoài… | 0,25 |
| - Những chuyển biến về kinh tế, xã hội Việt Nam đã tạo cơ sở kinh tế, xã hội bên trong để tiếp nhận những tư tưởng dân chủ tư sản ở bên ngoài… làm cho cuộc vận động giải phóng dân tộc ở Việt Nam đầu thế kỷ XX phát triển theo xu hướng mới – khuynh hướng dân chủ tư sản. | 0,25 |
| **Câu 7** | **Khi nói đến Đông Kinh Nghĩa thục, có nhận định cho rằng: *“Đông Kinh Nghĩa thục là một trường học kiểu mới”.* Em có đồng ý với nhận định trên không? Vì sao? Liên hệ với công cuộc đổi mới căn bản và toàn diện ngành giáo dục nước ta hiện nay.** | **3,0** |
| ***Ý kiến về nhận định*** | ***1,5*** |
| - “Đông Kinh Nghĩa thục là một trường học kiểu mới” là một nhận định đúng/chính xác vì chương trình giáo dục và phương pháp giáo dục có sự thay đổi và tiến bộ. | 0,5 |
| - Chương trình giáo dục:  + Nội dung giảng dạy: hướng đến một nền học thuật mới (đề cao kinh tế, ngoại ngữ, thể thao, nghệ thuật…) và chống tư tưởng phong kiến lạc hậu (chống hủ Nho, chống lối học và thi cử theo lối từ chương…) | 0,25 |
| + Các môn học bao gồm: Lịch sử, Địa lí, Cách trí, Vệ sinh, Toán pháp, Kinh tế, Ngoại ngữ, Luân lí, Thể thao; các môn tự nhiên dùng sách của các trường tiểu học Pháp, các môn xã hội do nhà trường tự biên soạn giảng dạy. | 0,25 |
| - Phương pháp giáo dục:  + Chú trọng đến các phương pháp giáo dục mới, cho phép học sinh được tự do bàn bạc, thảo luận, giảng sách, đọc báo, bình văn,... | 0,25 |
| + Ngoài việc giảng dạy chính khóa, còn tổ chức những buổi diễn thuyết, hô hào mở hội kinh doanh công thương, cải cách văn hóa xã hội, bài trừ mê tín, hủ tục, hướng tới nếp sống văn minh tiến bộ… | 0,25 |
| ***Liên hệ với công cuộc đổi mới căn bản và toàn diện ngành giáo dục nước ta hiện nay***  *(HS đề xuất được mỗi ý đúng thì được 0,25 điểm. Dưới đây là một số gợi ý)* | ***1,5*** |
| - Xây dựng và thực hành triết lí giáo dục hiện đại, nhân văn, hướng đến hình thành các năng lực và phẩm cất của người công dân toàn cầu. | 0,25 |
| - Gắn chuyển đổi số và chiến lược quốc gia khởi nghiệp trong phát triển giáo dục. | 0,25 |
| **-** Đa dạng hóa nội dung dạy học, đảm bảo tính khoa học, hiện đại, thiết thực. | 0,25 |
| - Tích cực đổi mới phương pháp dạy học tích cực, tạo môi trường học thuật cởi mở, khơi nguồn sáng tạo, phát triển năng lực của người học,.. | 0,25 |
| - Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học: tăng cường các hoạt động trải nghiệm, gắn lí luận với thực tiễn, học đi đôi với hành,… | 0,25 |
| - Đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá. | 0,25 |

**-------------------------HẾT--------------------------**

*Giáo viên ra đề: Dương Văn Hậu*

*Zalo: 0856041059*

*Gmail: hauchsduong@gmail.com*